

Phụ lục II

DỰ KIẾN KINH PHÍ HỖ TRỢ GIAI ĐOẠN 2025-2027 TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-SLDTBXH ngày tháng năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

Stt	Tên trường	Giai đoạn 2025-2027					Năm 2025					Năm 2026					Năm 2027				
		Số học sinh, sinh viên (Lượt người)		Diện đối tượng hỗ trợ (Lượt người)		Tổng học phí cần hỗ trợ (Nghìn đồng)	Số học sinh, sinh viên (Người)		Diện đối tượng hỗ trợ (Người)		Tổng học phí cần hỗ trợ năm 2025 (Nghìn đồng)	Số học sinh, sinh viên (Người)		Diện đối tượng hỗ trợ (Người)		Tổng học phí cần hỗ trợ năm 2026 (Nghìn đồng)	Số học sinh, sinh viên (Người)		Diện đối tượng hỗ trợ (Người)		Tổng học phí cần hỗ trợ năm 2027 (Nghìn đồng)
		CD	TC	Đối tượng 1	Đối tượng 2		CD	TC	Đối tượng 1	Đối tượng 2		CD	TC	Đối tượng 1	Đối tượng 2		CD	TC	Đối tượng 1	Đối tượng 2	
1	Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi	2,240	640	1,205	1,675	8,982,350	418	110	224	304	1,227,200	856	220	458	618	3,512,700	966	310	523	753	4,242,450
2	Trường Cao Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên	525	1,130	715	940	3,471,300	90	125	100	115	344,100	170	350	235	285	1,166,400	265	655	380	540	1,960,800
3	Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên	1,760	0	1,290	470	9,641,000	330	0	240	90	1,545,500	660	0	480	180	3,768,500	770	0	570	200	4,327,000
4	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên	0	420	300	120	2,525,600	0	70	50	20	278,800	0	140	100	40	984,000	0	210	150	60	1,262,800
5	Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên	1,230	225	0	1,455	9,827,750	200	45	0	245	931,450	400	90	0	490	3,288,600	630	90	0	720	5,607,700
6	Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội (cơ sở 3)	300	0	300	0	2,352,000	50	0	50	0	224,000	100	0	100	0	784,000	150	0	150	0	1,344,000
7	Trường Cao đẳng Dược Hà Nội	745	210	0	955	3,119,400	125	35	0	160	372,000	265	70	0	335	1,128,600	355	105	0	460	1,618,800
8	Trường Cao đẳng Y - Dược ASEAN	286	41	0	327	1,062,000	45	7	0	52	113,850	93	12	0	105	344,700	148	22	0	170	603,450
Cộng:		7,086	2,666	3,810	5,942	40,981,400	1,258	392	664	986	5,036,900	2,544	882	1,373	2,053	14,977,500	3,284	1,392	1,773	2,903	20,967,000

Ghi chú: - Danh sách này chỉ gồm các Trường có dự kiến đào tạo các nghề ở trình độ trung cấp, cao đẳng cần hỗ trợ học phí.

- Chỉ gồm hs, sv có nơi thường trú tại tỉnh Hưng Yên.

- Đối tượng 1: Đề xuất hỗ trợ 70% học phí (đối tượng chưa được hỗ trợ giảm học phí theo NĐ số 81/2021/NĐ - CP).

- Đối tượng 2: Đề xuất hỗ trợ thêm 30% học phí (đối tượng đã được hỗ trợ 50% và 70% học phí theo NĐ số 81/2021/NĐ- CP).